

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Ban hành kèm theo Quyết định số 190/2021/QĐ-CĐHBXL ngày 02 tháng 07 năm 2021
của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Hòa Bình Xuân Lộc)

Tên ngành, nghề: **THIẾT KẾ ĐỒ HỌA**

Mã ngành, nghề: **6210402**

Trình độ đào tạo: **Cao đẳng**

Hình thức đào tạo: **Chính quy.**

Đối tượng tuyển sinh: Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương.

Thời gian đào tạo: 3 năm.

1. Mục tiêu đào tạo

1.1. Mục tiêu chung

Thiết kế đồ họa trình độ cao đẳng là ngành, nghề kết hợp giữa ý tưởng sáng tạo và khả năng cảm nhận thẩm mỹ, thông qua các công cụ đồ họa để tạo ra các sản phẩm, ấn phẩm quảng cáo, mỹ thuật kết hợp với đa phương tiện để phục vụ nhu cầu quảng bá, truyền thông trong sản xuất, kinh doanh, văn hóa và đào tạo, phục vụ nâng cao đời sống tinh thần của người dân, đáp ứng yêu cầu bậc 5 trong Khung trình độ quốc gia Việt Nam.

Thiết kế đồ họa là loại hình nghệ thuật ứng dụng, kết hợp hình ảnh chữ viết và ý tưởng một cách sáng tạo để truyền đạt thông tin hiệu quả và thú vị qua các hình thức ấn phẩm in ấn và trực tuyến.

1.2. Mục tiêu cụ thể

a. Về Kiến thức:

- Trình bày được các dịch vụ liên quan đến công nghệ thông tin như: bảo trì, bảo dưỡng, khắc phục các sự cố hỏng hóc thông thường của máy tính và mạng máy tính;
- Trình bày và sử dụng được kiến thức về một số hệ thống sản xuất hiện đại và hệ thống sản xuất các sản phẩm đồ họa, các kiến thức về quy trình sản xuất một sản phẩm đồ họa;
- Trình bày được kiến thức về tạo hình mỹ thuật, kiến thức về đường, hình, khối và một số vấn đề mỹ thuật liên quan;
- Trình bày được các kiến thức cơ bản về đồ họa, đồ họa công nghiệp;
- Trình bày được kiến thức chung về ảnh số, các hệ màu trên máy tính, các kỹ thuật biến đổi ảnh và các thao tác với ảnh số, quy trình phục chế ảnh, xử lý hậu kỳ;
- Trình bày được các kiến thức và các kiến thức cơ bản về: phạm vi ứng dụng của chế bản điện tử, bộ nhận diện thương hiệu và các công cụ tạo lập các chế bản ngắn, đơn

giản, tổ chức và sắp xếp ché bản của một án phẩm;

- Trình bày được kiến thức cơ bản về mạng máy tính và Internet; các kiến thức cơ sở về đồ họa và đồ họa trên vi tính;
- Xác định được kiến thức cơ bản liên quan đến dịch vụ web và thiết kế giao diện WebSite, nhân vật game;
- Trình bày được kiến thức về mỹ thuật 2D và 3D; Trình bày được các kiến thức liên quan đến tạo hình 2D, 3D;
- Xác định được các kiến thức cơ sở về mỹ thuật, thẩm mỹ, các kiến thức về ánh sáng chụp ảnh, cấu tạo máy ảnh, sử dụng máy ảnh cơ học và máy ảnh số;
- Xác định được các kiến thức cơ bản và nguyên lý hoạt động cũng như cách sử dụng một số thiết bị ngoại vi số;
- Xác định được cách dựng sản phẩm đa phương tiện, tích hợp các dữ liệu thu thập, theo kịch bản; kỹ năng thu thập dữ liệu thực tế phục vụ cho việc dựng phim, biên tập âm thanh;
- Xác định đúng các tiêu chuẩn an toàn lao động;
- Trình bày được những kiến thức cơ bản về chính trị, văn hóa, xã hội, pháp luật, quốc phòng an ninh, giáo dục thể chất theo quy định.

b. Về Kỹ năng:

- Sử dụng được công nghệ thông tin cơ bản theo quy định;
- Thực hiện được việc kết nối, điều khiển máy tính, các thiết bị ngoại vi và mạng máy tính;
- Phân tích, tổ chức và thực hiện đúng qui trình vệ sinh các trang thiết bị cũng như kỹ năng sử dụng thiết bị an toàn lao động, kỹ năng đảm bảo an toàn trong lao động nghề nghiệp;
- Lắp ráp được, kết nối được, sử dụng được hệ thống máy tính và các thiết bị ngoại vi;
- Cài đặt được các chương trình điều khiển các thiết bị ngoại vi số và thao tác, vận hành và bảo quản các thiết bị ngoại vi số;
- Cài đặt và sử dụng được các phần mềm dùng trong thiết kế đồ họa như: phần mềm thiết kế 2D, phần mềm thiết kế 3D, phần mềm 3D, phần mềm dựng phim, game, phần mềm xử lý ảnh và đồ họa, phần mềm xử lý âm thanh và Video, ...;
- Giao tiếp, tìm hiểu và xác định được nhu cầu của khách hàng; Tư vấn được cho khách hàng; Thực hiện được sản phẩm theo yêu cầu của khách hàng;
- Thực hiện được việc khai thác Internet, tra cứu tài liệu tiếng Việt hoặc tiếng Anh để phục vụ cho yêu cầu công việc;
- Thiết kế, hoàn thiện được các sản phẩm đồ họa như: Thiết kế quảng cáo trên biển bảng quảng cáo, trên website hoặc mạng xã hội, trên truyền hình, thiết kế bộ nhận diện thương hiệu, trang bìa sách, dàn trang, trình bày nội dung sách, báo, tạp chí, tranh cò động;

- Thực hiện được biên tập, xử lý hình ảnh, video, âm thanh, quay camera, chụp ảnh, xử lí các ảnh tĩnh, ảnh động; Thiết kế đối tượng đồ họa game, hoạt hình;
- Thiết kế được giao diện Website và sử dụng được các kiến thức về đồ họa để thiết kế Banner Marketing trên internet, quảng cáo trên mạng xã hội;
- Thực hiện được việc tích hợp dữ liệu đa phương tiện; Thu thập được dữ liệu ảnh, hình động, video, âm thanh;
- Tạo lập và sử dụng được đồ họa, các lớp đồ họa; Tạo lập được một số sản phẩm chuyên dụng sử dụng nội bộ và tạo lập được các sản phẩm nhằm mục đích quảng cáo;
- Xử lý được ảnh theo yêu cầu thực tế, biết cách phối hợp các thao tác tổng hợp để giải quyết các yêu cầu thực tế;
- Tạo lập được các sản phẩm dùng cho các lĩnh vực khác nhau như tạo nhãn mác hàng hóa, tạo mẫu logo, tạo mẫu danh thiếp hoặc quảng cáo;
- Thực hiện được các dịch vụ liên quan đến thiết kế đồ họa như mỹ thuật, chế bản sách báo, tạo các tranh ảnh quảng cáo, các dịch vụ liên quan đến video số, chụp ảnh số;
- Tạo ra được các bản vẽ liên quan đến mỹ thuật công nghiệp;
- Sử dụng được ngoại ngữ cơ bản, đạt bậc 2/6 trong Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam; ứng dụng được ngoại ngữ vào công việc chuyên môn của ngành, nghề, đọc và hiểu được tài liệu tiếng anh chuyên ngành.

c. *Về Mức độ tự chủ và trách nhiệm:*

- Thực hiện công việc có đạo đức, ý thức về nghề nghiệp, trách nhiệm công dân; động cơ nghề nghiệp đúng đắn, tôn trọng bản quyền; Thực hiện đúng luật sở hữu trí tuệ trong ứng dụng phần mềm; cần cù, chịu khó và sáng tạo; Thực hiện tốt kỷ luật lao động và thực hiện đúng nội qui của cơ quan, doanh nghiệp;
- Giao tiếp hiệu quả thông qua viết, thuyết trình, thảo luận, đàm phán, làm chủ tình huống;
- Cập nhật được kiến thức, thực hiện sáng tạo trong công việc; Làm việc được với các môi trường làm việc khác nhau;
- Thực hiện trách nhiệm với kết quả công việc của bản thân và nhóm trước lãnh đạo cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp;
- Hướng dẫn tối thiểu, giám sát cấp dưới thực hiện nhiệm vụ xác định;
- Đánh giá được chất lượng sản phẩm sau khi hoàn thành kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm.

1.3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

- ✓ Sau khi tốt nghiệp người học có năng lực đáp ứng các yêu cầu tại các vị trí việc làm của ngành, nghề bao gồm:
 - Dịch vụ khách hàng;
 - Thiết kế sản phẩm, sản phẩm quảng cáo và xuất bản;
 - Biên tập, xử lý hình ảnh, video, âm thanh;

- Thiết kế sản phẩm đồ họa truyền thông đa phương tiện;
 - Thiết kế đối tượng đồ họa Games, hoạt hình 2D;
 - Thiết kế đối tượng đồ họa Games, hoạt hình 3D.
- ✓ Khối lượng khái niệm kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học phải đạt được sau khi tốt nghiệp ngành, nghề Thiết kế đồ họa trình độ cao đẳng có thể tiếp tục phát triển ở các trình độ cao hơn;
- ✓ Người học sau tốt nghiệp có năng lực tự học, tự cập nhật những tiến bộ khoa học công nghệ trong phạm vi ngành, nghề để nâng cao trình độ hoặc học liên thông lên trình độ cao hơn trong cùng ngành nghề hoặc trong nhóm ngành, nghề hoặc trong cùng lĩnh vực đào tạo.

2. Khối lượng kiến thức và thời gian khóa học:

- Số lượng môn học, mô đun: 39
- Khối lượng kiến thức toàn khóa học: 113 tín chỉ
- Khối lượng các môn học chung / đại cương: 435 giờ
- Khối lượng các môn học, mô đun chuyên môn: 2280 giờ
 - Khối lượng lý thuyết: 793 giờ
 - Thực hành, thực tập, thí nghiệm: 1922 giờ

3. Nội dung chương trình:

| Mã MH/ MĐ | Tên môn học/mô đun | Số tín chỉ | Thời gian học tập (giờ) | | | |
|-----------------|---------------------------------------|------------------|--------------------------|--------------|--------------------------------|-------------|
| | | | Tổng số | Trong đó | | |
| | | | | Lý thuyết | Thực hành/ Thực tập/Bài tập | Kiểm tra |
| I | Các môn học chung | 21 | 435 | 172 | 240 | 23 |
| MH01 | Giáo dục Chính trị | 4 | 75 | 41 | 29 | 5 |
| MH02 | Pháp luật | 2 | 30 | 18 | 10 | 2 |
| MH03 | Giáo dục thể chất | 2 | 60 | 5 | 51 | 4 |
| MH04 | Giáo dục quốc phòng - An ninh | 4 | 75 | 36 | 35 | 4 |
| MH05 | Tin học | 3 | 75 | 15 | 58 | 2 |
| MH06 | Tiếng Anh | 6 | 120 | 57 | 57 | 6 |
| II | Các môn học, mô đun chuyên môn | 92 | 2280 | 621 | 1559 | 100 |
| II.1 | Môn học, mô đun cơ sở | 35 | 780 | 272 | 474 | 34 |
| MH07 | Phát triển kỹ năng cá nhân | 2 | 30 | 23 | 6 | 1 |
| MH08 | An toàn vệ sinh công nghiệp | 2 | 30 | 23 | 6 | 1 |
| MH09 | Tiếng Anh chuyên ngành | 3 | 60 | 30 | 26 | 4 |
| MĐ10 | Mạng máy tính và Internet | 2 | 45 | 20 | 23 | 2 |
| MĐ11 | Tin học văn phòng | 2 | 45 | 16 | 27 | 2 |
| MĐ12 | Lắp ráp cài đặt máy tính | 3 | 60 | 20 | 36 | 4 |
| MH13 | Màu sắc | 3 | 60 | 20 | 36 | 4 |

| | | | | | | |
|------------------|---|------------|-------------|------------|-------------|------------|
| MĐ14 | Kỹ thuật chụp ảnh | 2 | 45 | 16 | 27 | 2 |
| MĐ15 | Thiết kế hình ảnh với Photoshop | 4 | 90 | 26 | 60 | 4 |
| MĐ16 | Thiết kế minh họa với CorelDRAW | 2 | 45 | 16 | 27 | 2 |
| MĐ17 | Thiết kế minh họa với Illustrator | 2 | 45 | 16 | 27 | 2 |
| MĐ18 | Ché bản điện tử với Indesign | 2 | 45 | 16 | 27 | 2 |
| MĐ19 | Thiết kế và triển khai website | 4 | 90 | 30 | 56 | 4 |
| MĐ20 | Thực nghiệp tại Doanh nghiệp 1 | 2 | 90 | | 90 | |
| II.2 | Môn học, mô đun chuyên môn | 24 | 570 | 164 | 382 | 24 |
| MH21 | Nghệ thuật chữ | 2 | 45 | 15 | 27 | 3 |
| MH22 | Nguyên lý thị giác | 2 | 45 | 15 | 27 | 3 |
| MH23 | Luật xa gần và bố cục trong thiết kế đồ họa | 2 | 45 | 16 | 27 | 2 |
| MH24 | Thiết kế bao bì | 4 | 90 | 30 | 56 | 4 |
| MH25 | Thiết kế Catalogue | 2 | 45 | 16 | 27 | 2 |
| MH26 | Thiết kế thương hiệu | 2 | 45 | 16 | 27 | 2 |
| MH27 | Thiết kế Layout | 4 | 75 | 26 | 45 | 4 |
| MH28 | Dự án - Thiết kế bộ nhận diện thương hiệu. | 4 | 90 | 30 | 56 | 4 |
| MĐ29 | Thực nghiệp tại Doanh nghiệp 2 | 2 | 90 | | 90 | |
| II.3 | Môn học, mô đun tự chọn | 33 | 930 | 185 | 703 | 42 |
| MĐ30 | Thương Mại Điện tử | 3 | 60 | 20 | 36 | 4 |
| MĐ31 | Vẽ kỹ thuật với Autocad | 3 | 60 | 20 | 36 | 4 |
| MĐ32 | Đồ họa 3D Studio Max | 3 | 60 | 20 | 36 | 4 |
| MĐ33 | Biên tập ảnh Nghệ thuật | 2 | 45 | 16 | 27 | 2 |
| MĐ34 | Thiết kế tạo hình nhân vật Maya 3D | 4 | 90 | 30 | 56 | 4 |
| MĐ35 | Xử lý hậu kỳ với Premiere | 3 | 60 | 20 | 36 | 4 |
| MĐ36 | Xử lý kỹ xảo với After Effect | 3 | 60 | 20 | 36 | 4 |
| MĐ37 | Kỹ năng nghề nghiệp | 1 | 30 | 14 | 10 | 6 |
| MĐ38 | Thực tập tốt nghiệp | 7 | 300 | 15 | 280 | 5 |
| MĐ39 | Đồ án tốt nghiệp | 4 | 165 | 10 | 150 | 5 |
| Tổng cộng | | 113 | 2715 | 793 | 1799 | 123 |

4. Hướng dẫn sử dụng chương trình

4.1. Các môn học chung bắt buộc: Áp dụng mô đun do Bộ lao động – Thương binh và Xã hội ban hành.

4.2. Hướng dẫn xác định nội dung và thời gian cho các hoạt động ngoại khóa: nhằm đạt được mục tiêu giáo dục toàn diện:

- Để học sinh có nhận thức đầy đủ về nghề nghiệp đang theo học, cơ sở có thể bố trí tham quan, thực tập tại một số cơ sở doanh nghiệp sản xuất kinh doanh phù hợp với nghề đào tạo.

- Để giáo dục đạo đức, truyền thống, mở rộng nhận thức về văn hóa xã hội có thể bố trí cho sinh viên tham quan một số di tích lịch sử, văn hóa, cách mạng tham gia các hoạt động xã hội do Đoàn trường chủ trì.

- Thời gian cho hoạt động ngoại khóa được bố trí ngoài thời gian đào tạo chính khoá vào thời điểm phù hợp.

4.3. Hướng dẫn kiểm tra, thi kết thúc môn học, mô-đun: Áp dụng theo thông tư 09/2017/TT-BLĐTBXH ngày 13/03/2017.

- Hình thức thi kết thúc môn học, mô đun: Viết, vấn đáp, trắc nghiệm, bài tập thực hành.
- Thời gian thi:
 - + Lý thuyết: không quá 120 phút
 - + Thực hành: không quá 8 giờ

- Thời gian thi các mô đun được tích hợp giữa lý thuyết và thực hành được tính vào giờ thực hành.

4.4. Hướng dẫn thi tốt nghiệp và xét công nhận tốt nghiệp:

- Học sinh phải học hết chương trình đào tạo và đủ điều kiện thì được dự thi tốt nghiệp.
- Nội dung thi tốt nghiệp bao gồm: Môn Chính trị; Lý thuyết tổng hợp nghề nghiệp; Thực hành nghề nghiệp.

| TT | Môn thi | Hình thức thi | Thời gian thi |
|----|--------------------------------|---------------|--------------------|
| 1 | Chính trị | Viết | 120 phút |
| 2 | Lý thuyết tổng hợp nghề nghiệp | Viết | Không quá 180 phút |
| 3 | Thực hành nghề nghiệp | Thực hành | Không quá 24 giờ |

- Hiệu trưởng căn cứ kết quả thi tốt nghiệp và các quy định liên quan để xét công nhận tốt nghiệp, cấp bằng theo quy định.

4.5. Các chú ý khác:

- Trình tự giảng dạy các môn học, mô đun đào tạo phải đảm bảo tính logic của việc truyền đạt và tiếp thu các mảng kiến thức, nhà trường cần quy định các môn học, mô đun đào tạo tiên quyết của môn học, mô đun đào tạo kế tiếp trong chương trình.

- Yêu cầu thực hiện, số lượng và hình thức bài tập (nếu có) của các môn học, mô đun đào tạo do giáo viên quy định, nhằm giúp người học nắm vững kiến thức lý thuyết, rèn luyện các kỹ năng thiết yếu của người công nhân.

- Trong chương trình này, các môn học, mô đun đều được đặt tên theo mức độ phổ thông nhằm tạo điều kiện cho học sinh, sinh viên có thể tiếp tục theo học liên thông để nâng cao trình độ sau này khi ra trường.

- Quy định về đơn vị thời gian và quy đổi thời gian như sau :

+ Đơn vị thời gian trong kế hoạch đào tạo được tính bằng tuần và giờ học.

+ Thời gian học tập trong kế hoạch đào tạo được quy đổi như sau:

* Một giờ học tích hợp (lý thuyết + thực hành); thực hành là 60 phút tính 01 giờ chuẩn; một giờ học lý thuyết là 45 phút tính 01 giờ chuẩn.

- * Một ngày học thực hành, thực tập, học theo mô đun không quá 8 giờ học.
- * Một ngày học lý thuyết không quá 6 giờ học.
- * Mỗi tuần không học quá 40 giờ tích hợp; thực hành hoặc 30 giờ lý thuyết./.

Đồng Nai, ngày 02 tháng 07 năm 2021

**BAN GIÁM HIỆU
HIỆU TRƯỞNG**



Linh mục Nguyễn Văn Uy

**KHOA CHUYÊN MÔN
TRƯỞNG KHOA**

Đặng Hoàng Xinh